

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình Xúc tiến.
Thương mại, Du lịch và Đầu tư của tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2015/TTLT-BTC-BKHĐT ngày 15/6/2015 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 163/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 12/11/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính Chương trình Xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2013-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 304/TTr-STC ngày 15/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư của tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Ngoại vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan; Giám đốc các doanh nghiệp có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- PVP UBND tỉnh (Th);
- Phòng KT-TH (T_u 01/02);
- Lưu: VT. Tr 38/01.



Lâm Văn Bi

QUY CHẾ

**Xây dựng và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại,
Du lịch và Đầu tư của tỉnh Cà Mau**

*(Kèm theo Quyết định số: 85 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc xây dựng và hỗ trợ thực hiện Chương trình Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư của tỉnh Cà Mau (gọi tắt là Chương trình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị Chủ trì thực hiện chương trình:

- a) Chương trình xúc tiến Xuất khẩu do Sở Ngoại vụ chủ trì.
- b) Chương trình xúc tiến Thương mại quốc gia và nội địa do Sở Công thương tỉnh chủ trì.
- c) Chương trình xúc tiến Du lịch do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì.
- d) Chương trình xúc tiến Đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì.

2. Các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình, bao gồm: các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể cấp tỉnh và Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố Cà Mau; doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế có trụ sở hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Kinh phí thực hiện Chương trình

1. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình: Do ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần thông qua đơn vị chủ trì Chương trình, đóng góp của doanh nghiệp, các khoản tài trợ của các tổ chức, các nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc sử dụng kinh phí Chương trình phải bảo đảm nguyên tắc:

- Hỗ trợ các đơn vị tham gia Chương trình thông qua đơn vị chủ trì.
- Cơ quan chủ trì và các đơn vị tham gia Chương trình phải đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả và chịu trách nhiệm về nội dung chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

- Sở Tài chính thông báo dự toán chi ngân sách cho mỗi Chương trình vào thời điểm thông báo ngân sách hàng năm cho từng đơn vị chủ trì Chương trình.

- Đối với các đơn vị được UBND tỉnh chỉ định chủ trì hoạt động xúc tiến ngoài Chương trình, sau khi được UBND tỉnh phê duyệt trong năm, đơn vị tham gia Chương trình được tiếp nhận kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện và có trách nhiệm quyết toán kinh phí hỗ trợ với Sở Tài chính theo quy định hiện hành.

Chương II **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC HỖ TRỢ** **VÀ MỨC HỖ TRỢ**

Điều 4. Nội dung chương trình xúc tiến xuất khẩu, kết hợp xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch ở nước ngoài

1. Các đoàn tham gia hội chợ triển lãm và khảo sát thị trường, kết hợp xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch tại nước ngoài.

Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ chi phí chuyến đi và công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì Chương trình tham gia các đoàn để làm công tác tổ chức và phiên dịch.

- Hỗ trợ chi phí chuyến đi và công tác phí cho các cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ Đảng, đoàn thể được UBND tỉnh cử tham gia Đoàn.

- Doanh nghiệp Cà Mau có kim ngạch xuất khẩu từ 60 triệu USD/năm trở lên và có gian hàng tại hội chợ thì được hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ 50% chi phí gian hàng tiêu chuẩn ($9m^2$), bao gồm: chi phí mặt bằng, thiết kế giàn dựng, trang trí gian hàng và trang thiết bị gian hàng, mức hỗ trợ tối đa cho một doanh nghiệp không quá 3.000USD/hội chợ.

+ Hỗ trợ vé máy bay theo hành trình cho 02 người/mỗi chuyến đi.

+ Hỗ trợ chi phí khách sạn cho 02 người/mỗi chuyến đi (theo mức khoán của Bộ Tài chính).

- Doanh nghiệp Cà Mau có kim ngạch xuất khẩu từ 05 triệu đến dưới 60 triệu USD/năm và có gian hàng tại hội chợ thì được hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ 50% chi phí gian hàng tiêu chuẩn ($9m^2$), bao gồm: chi phí mặt bằng, thiết kế giàn dựng, trang trí gian hàng và trang thiết bị gian hàng, mức hỗ trợ tối đa cho một doanh nghiệp không quá 3.000USD/hội chợ.

+ Hỗ trợ vé máy bay theo hành trình cho 01 người/mỗi chuyến đi.

+ Hỗ trợ chi phí khách sạn cho 01 người/mỗi chuyến đi (theo mức khoán của Bộ Tài chính).

2. Các đoàn tham gia diễn đàn giao thương và khảo sát thị trường, kết hợp xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch tại nước ngoài.

Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ doanh nghiệp 100% chi phí tổ chức, bao gồm: chi phí thuê và trang trí hội trường, thuê trang thiết bị, phiên dịch, biên dịch và tuyên truyền quảng bá, tiệc chiêu đãi theo tập quán (nếu có).

- Hỗ trợ vé máy bay và chi phí khách sạn cho một người/doanh nghiệp.

- Hỗ trợ chi phí chuyển đi và công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì Chương trình tham gia các đoàn để làm công tác tổ chức và phiên dịch.

- Hỗ trợ chi phí chuyển đi và công tác phí cho các cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ Đảng, đoàn thể được UBND tỉnh cử tham gia Đoàn.

Mức hỗ trợ tối đa: 40 triệu đồng/doanh nghiệp tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Á; 60 triệu đồng/doanh nghiệp tham gia giao dịch thương mại tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 100 triệu đồng/doanh nghiệp tham gia giao dịch thương mại tại khu vực: Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.

3. Các hoạt động xúc tiến thương mại định hướng xuất khẩu, kết hợp với xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch khác do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Ngay sau khi Chương trình được UBND tỉnh phê duyệt, đơn vị chủ trì Chương trình lập dự toán và tiến độ thực hiện Chương trình, Sở Tài chính tạm cấp kinh phí cho đơn vị chủ trì Chương trình để triển khai thực hiện.

Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể thủ tục tạm cấp và thanh quyết toán kinh phí cho đơn vị chủ trì Chương trình.

4. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở ngoại vụ là đầu mối chủ trì phối hợp với các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính và các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình xúc tiến thương mại ngoài nước, dự toán kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Điều 5. Nội dung chương trình xúc tiến du lịch

1. Ngoài tỉnh:

- Tuyên truyền, quảng bá du lịch Cà Mau trên một số phương tiện truyền thông như các kênh truyền hình, một số báo, tạp chí có uy tín: Chi phí phát sóng, chi phí bài viết, ảnh quảng bá du lịch, chi phí đăng tải lên báo chí.

- Tổ chức đoàn khảo sát học hỏi kinh nghiệm và giới thiệu du lịch tỉnh Cà Mau đến các tỉnh thành trong nước: Chi phí thuê phương tiện vận chuyển, lưu trú, phòng nghỉ.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về xúc tiến du lịch Cà Mau nhằm tăng cường liên kết với các tỉnh thành trong cả nước: Chi phí thuê hội trường, trang trí khánh tiết, thiết bị, tài liệu, nước uống.

- Tham gia các sự kiện du lịch lớn trong nước như năm du lịch quốc gia, hội chợ, triển lãm, liên hoan du lịch, liên hoan ẩm thực tại các tỉnh, thành trong cả nước, bao gồm các nội dung chi:

- Chi phí thuê mặt bằng, thiết kế và trang trí gian hàng, phương tiện vận chuyển.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ, công tác phí cho tối đa 05 người thuộc đơn vị thực hiện chương trình.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ cho tối đa 04 đơn vị kinh doanh lữ hành, nhà hàng, khách sạn, hộ kinh doanh du lịch cộng đồng (mỗi đơn vị 01 người).

Đối với trường hợp Cà Mau liên kết với các tỉnh, thành tham gia gian hàng chung:

- Chi phí thuê mặt bằng, thiết kế và trang trí gian hàng sau khi các đơn vị tham gia thống nhất chia chi phí đã thực hiện.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ, công tác phí cho tối đa 04 người thuộc đơn vị thực hiện chương trình.

- Chi phí đi lại, phòng nghỉ cho tối đa 02 đơn vị kinh doanh lữ hành, nhà hàng, khách sạn, hộ kinh doanh du lịch cộng đồng (mỗi đơn vị 01 người).

2. Trong tỉnh

- Xây dựng, thuê, duy trì và bảo dưỡng các biển chỉ đường đến các khu, điểm du lịch, biển quảng cáo tấm lớn để quảng bá hình ảnh du lịch Cà Mau tại các điểm có lượng khách du lịch lớn, các trục đường giao thông chính, các khu, điểm du lịch...

- Tổ chức thi ẩm thực, hội thi hướng dẫn viên du lịch, hội thi ảnh đẹp tại Cà Mau: Chi theo thực tế phát sinh và đúng theo quy định.

- Tổ chức đón các đoàn khảo sát du lịch của các công ty lữ hành và các cơ quan thông tấn đến khảo sát du lịch tại Cà Mau (theo chủ trương và dự toán được thẩm định).

- Tổ chức, phối hợp tổ chức triển lãm du lịch: Chi theo thực tế phát sinh và theo quy định.

3. Phát triển marketing điện tử phục vụ xúc tiến quảng bá du lịch

- Chi duy trì Trang thông tin điện tử www.camautourism.vn, chi trả nhuận ảnh, nhuận bút, thù lao ban biên tập website.

- Chi quảng bá trên các trang mạng xã hội, chi phí thực hiện các bài viết để quảng bá đăng tải trên các trang mạng xã hội và các hình thức quảng bá khác qua internet.

- Chi xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quảng bá xúc tiến du lịch qua mạng internet.

- Chi phát triển Trang thông tin điện tử www.camautourism.vn song ngữ Anh - Việt; phát triển các tiện ích quảng bá du lịch cho các thiết bị cầm tay (điện thoại thông minh, máy tính bảng và các thiết bị khác).

4. Tổ chức sản xuất ấn phẩm, vật phẩm phục vụ xúc tiến du lịch

- Chi tổ chức các cuộc thi để lựa chọn ấn phẩm, vật phẩm phục vụ xúc tiến du lịch.

- Chi thuê thiết kế vật phẩm, ấn phẩm du lịch, các bài viết chuyên đề về du lịch Cà Mau, dưới nhiều hình thức, chất liệu và ngôn ngữ khác nhau.

- Chi sản xuất phim tư liệu, quảng cáo và các thể loại khác như các chương trình nghệ thuật về du lịch Cà Mau dưới dạng chương trình, đĩa hình, mua từ khóa quảng bá du lịch Cà Mau trên google,...

5. Định mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 12/11/2014 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các văn bản quy định hiện hành khác theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng chương trình xúc tiến du lịch, dự toán kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện.

Điều 6. Nội dung chương trình xúc tiến đầu tư

1. Các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn tài chính hợp pháp khác thực hiện theo hướng dẫn về nội dung và định mức hỗ trợ quy định tại Thông tư liên tịch số 90/2015/TTLT-BTC-BKHĐT ngày 15/6/2015 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các văn bản hướng dẫn hiện hành khác theo quy định.

2. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối chủ trì, phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, dự toán kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Điều 7. Nội dung chương trình xúc tiến thương mại trong nước

1. Chi hỗ trợ “Tổ chức Triển lãm kinh tế - xã hội, kết hợp với Hội chợ hàng tiêu dùng tổng hợp hoặc vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp Việt Nam đến người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh”.

Hỗ trợ 50% các khoản chi phí:

a) Thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng.

b) Dịch vụ phục vụ: Điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ (nếu chưa có trong chi phí thuê mặt bằng và gian hàng).

c) Chi phí quản lý của đơn vị tổ chức hội chợ triển lãm.

d) Trang trí chung của hội chợ triển lãm.

đ) Tổ chức khai mạc, bế mạc: Giấy mời, đón tiếp, trang trí âm thanh, ánh sáng.

e) Tổ chức hội thảo: Chi phí thuê hội trường, thiết bị.

g) Chi phí tuyên truyền quảng bá giới thiệu hội chợ triển lãm.

h) Các khoản chi phí khác (nếu có).

2. Chi hỗ trợ “Tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình, phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc và hải đảo”.

Hỗ trợ 70% (mức hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/1 đợt bán hàng hoặc phiên chợ) gồm các khoản chi phí sau:

a) Chi phí vận chuyển.

b) Chi phí thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng quầy hàng.

c) Dịch vụ phục vụ: Điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ.

d) Trang trí chung của khu vực tổ chức hoạt động bán hàng.

đ) Tổ chức khai mạc, bế mạc: Giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng.

e) Chi phí quản lý, nhân công phục vụ.

g) Chi phí tuyên truyền, quảng bá giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng.

h) Các khoản chi phí khác (nếu có).

3. Chi hỗ trợ “Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa, dịch vụ Việt Nam đến người tiêu dùng trong tỉnh và tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa nông sản, thủy sản cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác”: Hỗ trợ 100% chi phí thực hiện (mức hỗ trợ tối đa 50 triệu đồng/1 chuyên đề tuyên truyền).

4. Chi hỗ trợ “Đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ; hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các doanh nghiệp hoạt động trong những ngành đặc thù; đào tạo kỹ năng phát triển thị trường trong nước cho các đơn vị chủ trì; hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển thị trường trong nước”.

Hỗ trợ 100% các khoản chi:

a) Chi phí giảng viên, thuê lớp học, thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên và các khoản chi khác (nếu có).

b) Học phí trọn gói của khóa học.

5. Chi hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng cho Cơ quan xúc tiến các tỉnh bạn tham gia “Hội chợ Thương mại tại Cà Mau theo Chương trình được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm” nhưng không quá 02 gian hàng tiêu chuẩn.

6. Tham gia các Hội chợ triển lãm thương mại trong nước: Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh bạn; các sở, ngành được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tham gia từng cuộc hội chợ; lập dự toán kinh phí cụ thể gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

7. Các doanh nghiệp tham gia các Hội chợ triển lãm thương mại ngoài tỉnh, được hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ 100% chi phí gian hàng tiêu chuẩn ($9m^2$), bao gồm: Thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng, trang trí gian hàng và thuê trang thiết bị gian hàng.

b) Hỗ trợ chi phí khách sạn cho 02 người/cuộc.

8. Các khoản chi hỗ trợ khác (chỉ được thực hiện sau khi Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất chủ trương hỗ trợ và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách của tỉnh).

9. Tổ chức thực hiện: Hàng năm, Sở Công Thương làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan xây dựng chương trình xúc tiến thương mại, dự toán kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Điều 8. Quyết toán tiền hỗ trợ

Cơ quan chủ trì và đơn vị tham gia Chương trình hàng năm có trách nhiệm tổng hợp toàn bộ chứng từ các khoản thu, chi thực tế, các khoản hỗ trợ theo quy định tại Quy chế này và gửi báo cáo quyết toán đến Sở Tài chính để được thẩm định, phê duyệt quyết toán.

Việc quyết toán được thực hiện theo các quy định về tài chính hiện hành và hướng dẫn của Sở Tài chính.

Điều 9. Hạch toán tiền hỗ trợ

1. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình được hạch toán các khoản chi cho việc thực hiện Chương trình vào giá thành, phí lưu thông của doanh nghiệp.

2. Đơn vị chủ trì Chương trình tổ chức hạch toán riêng và đầy đủ các khoản thu, chi thuộc Chương trình theo đúng quy định của pháp luật.

Chương III XÂY DỰNG VÀ THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH

Điều 10. Đề xuất Chương trình

1. Đơn vị chủ trì Chương trình xây dựng và gửi dự thảo Chương trình đến Hiệp hội ngành hàng, Hội doanh nghiệp trẻ và các doanh nghiệp có liên quan để lấy ý kiến đóng góp bằng văn bản, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc gửi về đơn vị chủ trì Chương trình.

2. Chương trình năm sau, đơn vị chủ trì xây dựng và gửi lấy ý kiến trước ngày 01/10 của năm trước năm kế hoạch.

Điều 11. Thẩm định, phê duyệt Chương trình

1. Đơn vị chủ trì gửi dự thảo Chương trình (sau khi đã lấy ý kiến của doanh nghiệp và các hiệp hội) đến các sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc các đơn vị nêu tại khoản 1 Điều này có ý kiến bằng văn bản gửi về đơn vị chủ trì Chương trình; quá thời hạn này các sở không có ý kiến bằng văn bản được xem là thống nhất với nội dung dự thảo Chương trình.

3. Đơn vị chủ trì Chương trình rà soát, nghiên cứu và tiếp thu ý kiến của các đơn vị đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh Chương trình và trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

4. Đơn vị chủ trì xúc tiến từng cuộc riêng lẻ (ngoài Chương trình hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt) đề xuất nội dung, kế hoạch cụ thể, dự toán kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Đơn vị chủ trì Chương trình công bố công khai nội dung của Chương trình đã được phê duyệt tại Website của đơn vị để các doanh nghiệp nắm thông tin và đăng ký tham gia.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào Quy chế, đơn vị chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố Cà Mau xây dựng Chương trình xúc tiến xuất khẩu; Chương trình xúc tiến thương mại trong nước; Chương trình xúc tiến đầu tư; Chương trình xúc tiến du lịch, dự toán kinh phí hàng năm của tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức triển khai chương trình đã được phê duyệt.

3. Các đơn vị tham gia Chương trình có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng nội dung, mục tiêu và thời gian quy định; báo cáo kết quả thực hiện và thanh quyết toán kinh phí thực hiện với đơn vị chủ trì.

Điều 13. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; bảo đảm Chương trình được thực hiện đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ; bảo đảm hiệu quả và theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.